TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **31**/2018/HSST
Ngày 24/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Duy Khương**

2/ Ông **Hà Ứng Cương**

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông **Lý Thanh Bình** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2018/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2018 về tội "Cố ý gây thương tích" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/QĐXX-ST ngày 11 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng T (Đ); sinh năm 1982; HKTT: KP 4, TT. T 11, huyện AM, tỉnh KG; Chỗ ở hiện nay: ấp MP, xã BA, huyện CT, tỉnh KG; Trình độ văn hóa: 3/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn V; sinh năm 1965 và bà Lê Thị T1; sinh năm 1963; Vợ tên Nguyễn Ngọc N Y; sinh năm 1988 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra cho đến nay (có mặt)

Người bị hại: Ông **Lê Văn B**; sinh năm 1953 (có mặt)

Trú tại: ấp MP, xã BA, huyện CT, tỉnh KG

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Thanh H**; sinh năm 1969 (vắng mặt)

HKTT: ấp ĐA, xã TĐ B, huyện TH, tỉnh KG.

Chỗ ở hiện nay: Số 837/1 MC, P. VQ, TP. RG, tỉnh KG

Người làm chứng:

1/ Chị **Lâm Kim Th**; sinh năm 1989 (có mặt)

HKTT: ấp K 9, thị trấn TH, huyện TH, tỉnh KG

Chỗ ở hiện nay: ấp MP, xã BAn, huyện CT, tỉnh KG

2/ Bà **Nguyễn Thị H1**; sinh năm 1955 (có mặt)

Trú tại: Số C15 ĐBP, P. VQ, TP. RG, tỉnh KG

3/ Ông **Nguyễn Minh P**; sinh năm 1976 (vắng mặt)

Trú tại: ấp MP, xã BA, huyện CT, tỉnh KG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 15 phút, ngày 20 tháng 10 năm 2017 tổ công đoàn của Nguyễn Hoàng T (do T làm tổ trưởng) đang lên cá tại nhà lựa số 3 và số 4 trong khu cảng cá TC thuộc ấp MP, xã BA, huyện CT, tỉnh Kiên Giang. Cùng lúc này tổ công đoàn của Nguyễn Thị H1 cũng đang lên cá tại nhà lựa số 5 và số 6. Trong quá trình lên cá những người làm trong công đoàn của H1 để cá lấn qua bên nhà lựa số 3 và số 4 của T nên T nói với H1 là đừng cho những người làm trong công đoàn để lấn qua bên của T. Khi T vừa nói xong thì có Lê Văn B là người làm trong công đoàn của H1 tiếp tục để sọt đựng cá qua bên phần nhà lựa của T nên T lấy 01 cây sắt hình tròn dài 1,6^{m} có 02 mũi nhọn hình cung là cây chĩa dùng để lên cá cầm trên tay phải đi đến nơi B đang đứng dùng tay trái nắm lấy cổ áo của B rồi hỏi "mầy đặt chỗ này phải không ?", B trả lời "không" thì T dùng cây sắt trên đánh 01 cái trúng vào vùng đầu của B gây thương tích nên B bỏ chạy. Tiếp đó, T quay lại nhà lựa số 4 nhìn thấy chiếc xe ô tô tải do Nguyễn Thanh H làm tài xế đang đậu tại đây chờ lên cá nên T nói rằng "còn chiếc xe này nữa, lên cá bên kia mà đậu bên này một lát có chuyện nữa nè", nghe vậy, H bước xuống xe và trả lời "xe này mắc mớ gì mà anh đập" thì T xông vào dùng chân đạp 01 cái trúng vào vùng bụng của H nên H bỏ chạy, thấy vậy T đuổi theo và dùng cây sắt trên đánh H 01 cái nhưng không trúng. Khi đó, có một nhóm người trong tổ công đoàn của T đuổi theo đánh H bị thương ở vùng đầu.

Đối với Lê Văn B, Nguyễn Thanh H, sau khi bị thương tích, cả 02 cùng đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị, đến ngày 23/10/2017 cùng xuất viện.

Tại bản Kết luận giám định Pháp Y về thương tích số: 209/TgT, ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Trung tâm Pháp Y tỉnh HG đối với Lê Văn B; sinh năm 1953 đã kết luận:

"- Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định: Đa vết thương phần mềm vùng đầu

1. Tỷ lệ thương tích từng vết thương tổn hại đến sức khỏe hiện tại là:

- Vết thương trán phải. Theo TT số: 20/2014/TT-BYT điểm 1, mục I, chương 9 là: 01%

- Vết thương thái dương phải. Theo TT số 20/2014/TT-BYT điểm 3, mục I, chương 9 là: 09%.

2. Tổng tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe hiện tại là: 10%.

3. Cơ chế hình thành vết thương: Các vết thương vùng đầu do vật tày gây nên.

4. Các vết thương vùng đầu không ảnh hưởng thẩm mỹ và không ảnh hưởng chức năng".

Tại bản Kết luận giám định Pháp Y về thương tích số: 208/TgT, ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Hậu Giang đối với Nguyễn Thanh H; sinh năm 1969 đã kết luận:

"- Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định: Vết thương phần mềm vùng đầu

1. Tỷ lệ thương tích từng vết thương tổn hại đến sức khỏe hiện tại là:

Vết thương chẩm phải. Theo TT số: 20/2014/TT-BYT điểm 1, mục I, chương 9 là: 03%.

2. Tổng tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe hiện tại là 03%.

3. Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương chẩm phải do vật tày gây nên.

4. Vết thương chẩm phải không ảnh hưởng thẩm mỹ và không ảnh hưởng chức năng".

Đối với thương tích của Nguyễn Thanh H, đến nay vẫn chưa xác định được ai là người đã gây thương tích cho H, vào ngày 09 tháng 4 năm 2018 Nguyễn Thanh H đã làm đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án do đó không xem xét.

Về vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 cây sắt tròn có chiều dài 1,6^{m}: Phần mũi có hai mũi tròn hình cung dài 30^{cm}; đường kính cây sắt có kích thước 2^{cm}, đến nay không còn giá trị, vì vậy cần phải tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Văn B yêu cầu bị cáo Nguyễn Hoàng T phải bồi thường chi phí điều trị thương tích là 2.031.775 đồng, tiền ngày công lao động là 8.100.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 4.868.225 đồng, tổng cộng là 15.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Hoàng T chỉ đồng ý bồi thường số tiền là 10.000.000 đồng, bị cáo đã nộp số tiền 10.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT- VKS-CT ngày 26/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015 được sữa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội: "Cố ý gây thương tích" và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng T** từ 06 đến 09 tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX áp dụng Điều 48 BLHS năm 2015; Điều 585 và Điều 590 BLDS năm 2015 xử buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Lê Văn B chi phí điều trị thương tích, tiền ngày công lao động và tổn thất tinh thần với số tiền là 15.000.000 đồng, bị cáo được khấu trừ số tiền 15.000.000 đồng đã tạm nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015 được sữa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 3 Điều 106 BLTTHS năm 2015 xử tịch thu tiêu hủy 01 cây sắt tròn có chiều dài 1,6 ^{m} phần mũi có hai mũi tròn hình cung dài 30^{cm}; đường kính cây sắt có kích thước 2^{cm}

Bị cáo và người bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] - Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến h ành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] - Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ kh ác có trong hồ sơ, thể hiện: Nguyễn Hoàng T là tổ trưởng công đoàn bóc vác cá thuê của ông S. Vào khoảng 08 giờ 15 phút, ngày 20/10/2017 T cùng các anh em trong công đoàn lên cá tại nhà lựa số 03 và 04 trong khu cảng cá TC thuộc ấp MP, xã BA, huyện CT, tỉnh KG, cùng lúc này công đoàn của bà Nguyễn Thị H1 cũng đang lên cá tại nhà lựa số 05 và 06. Do trong quá trình lên cá người làm trong công đoàn của bà H1 để cá lấn qua bên nhà lựa của T nên T nói với bà H1 là đừng cho người làm trong công đoàn để cá lấn qua bên T1 nhưng khi T1 vừa nói xong thì ông Lê Văn B tiếp tục để sọt cá lấn qua bên T nên T lấy cây sắt hình tròn dài 1,6m có 02 mũi nhọn đi lại nơi ông B đang đứng dùng thanh sắt đánh vào đầu ông B 01 cái gây thương tích 10%. Căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015 thì "Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: *a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ,* ***hung khí nguy hiểm*** *hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;* …. Như vậy hành vi dùng thanh sắt nhọn là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho ông B làm cho sức khỏe ông bé bị suy giảm 10% của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" như đã viện dẫn ở trên.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại và làm mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bản thân bị cáo nhận thức được sức khỏe của con người là vô cùng quý giá không gì thay thế được nên mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật điều bị pháp luật nghiêm trị. Mặc dù nhận thức được điều đó thế nhưng chỉ vì tức

giận việc ông B người làm công cho công đoàn của bà H1 cố ý để cá lấn qua bên ki ốt của bị cáo mà bị cáo không kiềm chế được bản thân cố ý lấy cây sắt nhọn là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho ông B, làm cho sức khỏe ông B bị suy giảm 10%. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây tổn hại trực tiếp đến sức khỏe cũng như tinh thần của ông B mà còn thể sự xem thường pháp luật. Do đó, cần có mức án tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] - Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực khắc phục xong hậu quả cho người bị hại nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Do bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS và bị cáo có nơi cư trú rỏ ràng nên đối chiếu theo nghị Quyết số: 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng thêm Điều 65 BLHS năm 2015. HĐXX nhận thấy không cần thiết phải tách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo tự thân học tập, cải tạo giáo dục tại địa phương cũng đã đủ nghiêm.

[4] - Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[5] - Về trách nhiệm dân sự:

5.1 Tại phiên tòa người bị hại ông Lê Văn B yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản tiền như sau: Tiền thuốc điều trị thương tích là 2.031.775 đồng, tiền ngày công lao động là 8.100.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 4.868.225 đồng. Tổng số tiền mà ông B yêu cầu bị cáo phải bồi thường là 15.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông B và hiện tại bị cáo đã nộp xong số tiền trên tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

5.2 Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh H không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên HĐXX không xem xét.

[6] - Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với 01 cây sắt tròn có chiều dài 1,6^{m}, phần mũi có hai mũi tròn hình cung dài 30^{cm}; đường kính cây sắt có kích thước 2^{cm}, đây là hung khí mà bị cáo sử dụng để gây án, đến nay không

còn giá trị, căn cứ vào khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 và Điều 106 BLTTHS năm 2015 cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] - Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội: "Cố ý gây thương tích". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng T 09** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18** (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hoàng T cho Ủy ban nhân dân xã BA, huyện CT, tỉnh KG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 xử buộc bị cáo Nguyễn Hoàng T phải bồi thường cho ông Lê Văn B số tiền 15.000.000 đồng, bị cáo được khấu trừ số tiền 15.000.000 đồng đã tạm nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang theo biên lai thu tiền số: 05543 ngày 26/4/2018 và biên lai số: 05547 ngày 22/5/2018.

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015 được sữa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 BLTTHS năm 2015 xử tịch thu tiêu hủy 01 cây sắt tròn có chiều dài 1,6^{m}: phần mũi có hai mũi tròn hình cung dài 30^{cm}; đường kính cây sắt có kích thước 2^{cm}.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 19/QĐCGVC ngày 26/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 99 BLTTHS và Điều 23 nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc bị cáo Nguyễn Hoàng T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo và người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong

thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo; Người bị hại và NLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong